

**CÔNG TY TNHH INST MAGNETIC  
NEW MATERIALS VIETNAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----o0o-----

Số: 02/CV-PKT-INST

Cẩm Khê, ngày 01 tháng 08 năm 2023

**CỤC THUẾ TỈNH PHÚ THỌ**

**ĐẾN** Số: 12047

Ngày: 02/8/2023

Chuyên: .....

Số và ký hiệu HS: .....

**Kính gửi : Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ.**

Công ty TNHH INST Magnetic New Materials Vietnam (gọi tắt là Công ty INST) xin gửi lời chúc và lời chào trân trọng nhất đến Quý cơ quan!

Tên doanh nghiệp : Công ty TNHH INST Magnetic New Materials Vietnam

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2601093186 Do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 01 tháng 06 năm 2023, thay đổi lần thứ 1 ngày 13 tháng 6 năm 2023.

Địa chỉ : Lô CN07-03 Khu Công nghiệp Cẩm Khê, Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.

Công ty INST xin trình bày với Quý cơ quan nội dung như sau:

Công ty INST là Doanh nghiệp được thành lập để thực hiện dự án đầu tư – Nhà máy sản xuất nam châm – INST Magnetic New Materials VietNam theo GCN đăng ký đầu tư mã số dự án 4353124110 do Ban quản lý các Khu công nghiệp Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 23 tháng 05 năm 2023, chứng nhận điều chỉnh lần thứ nhất ngày 26 tháng 6 năm 2023.

**Theo khoản 3 điều 16 nghị định Số: 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013.**

Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 3 Điều 15 Nghị định này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi).

Theo căn cứ trên Công ty INST đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

1. Miễn thuế 2 năm đầu.
2. Giảm 50% trong 4 năm tiếp theo với mức thuế suất là 17%.

Công ty INST làm công văn này gửi Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ kính mong Cục thuế trả lời bằng văn bản xác nhận mức thuế suất áp dụng, thời gian miễn, giảm thuế TNDN và các loại thuế đối với Công ty INST, ưu đãi thuế TNDN; thời gian miễn thuế, giảm thuế mà Doanh nghiệp được hưởng có đúng như Công ty đang hiểu như nội dung trình bày trong công văn này hay không. Trường hợp Doanh nghiệp hiểu chưa chính xác đề



ngộ Quý cơ quan xác định cụ thể để Doanh nghiệp có căn cứ áp dụng trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Kính mong Quý cơ quan xem xét và hồi đáp lại cho Doanh nghiệp trong thời gian sớm nhất.

Giấy tờ gửi kèm công văn gồm có:

1. Bản sao GCN đăng ký doanh nghiệp.
2. Bản sao GCN đăng ký đầu tư.

Trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận*

- Như trên

- Lưu Vp

**T.M CÔNG TY TNHH INST MAGNETIC**

**NEW MATERIALS VIETNAM**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
JIANG YUEFAN**



TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH PHÚ THỌ

Số: 1773 /CTPTH-TTHT  
V/v hướng dẫn ưu đãi thuế  
TNDN theo địa bàn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 16 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: CÔNG TY TNHH INST MAGNETIC NEW  
MATERIALS VIETNAM;  
Mã số thuế: 2601093186;  
Địa chỉ: Lô CN07-03 Khu Công nghiệp Cẩm Khê,  
thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Trả lời công văn số 02/CV-PKT-INST ngày 01/8/2023 của CÔNG TY TNHH INST MAGNETIC NEW MATERIALS VIETNAM (sau đây gọi là Công ty) vướng mắc về ưu đãi thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo địa bàn. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Phú Thọ có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

+ Tại khoản 3 Điều 10 sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định:

*“5. Về dự án đầu tư mới:*

*a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:*

*- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư*

*...- Dự án đầu tư độc lập với dự án doanh nghiệp đang hoạt động (kể cả trường hợp dự án có vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện) có Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2014 để thực hiện dự án đầu tư độc lập này.*

*...Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.”*

+ Tại khoản 2 Điều 12 sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định về thời gian miễn, giảm thuế TNDN:

*“4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu...”*

- Căn cứ Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

*“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện – kinh tế xã hội thuận lợi)...”*

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại khoản 1 Điều 18 quy định:

*“1. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.”*

+ Tại khoản 4, khoản 6 Điều 19 quy định về quy định về thuế suất ưu đãi:

*“4. Thuế suất ưu đãi 20% trong thời gian mười năm (10 năm) áp dụng đối với:*

*a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.*

*... Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới vào các lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế quy định tại khoản này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 áp dụng thuế suất 17%.*

*...6. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế...”*

+ Tại Điều 22 quy định về thủ tục thực hiện ưu đãi thuế TNDN:

*“Điều 22. Thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp*

*Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế...”*

- Căn cứ Danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp thì huyện Cẩm Khê thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn (nay là Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư).

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung trình bày tại công văn hỏi của Công ty, Cục Thuế tỉnh Phú Thọ trả lời theo nguyên tắc như sau:

- Trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo phụ lục Danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (nay là Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định

chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư) nếu đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (khoản 5 đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) thì Công ty được hưởng ưu đãi về thuế TNDN như sau:

+ Về thuế suất thuế TNDN: Thuế suất thuế TNDN là 17% trong thời gian 10 năm, thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi được tính liên tục từ năm đầu tiên Công ty có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

+ Về miễn thuế, giảm thuế: Được miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC. Thời gian miễn, giảm thuế được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp Công ty không có thu nhập chịu thuế trong 3 năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

Công ty tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, đề tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế theo quy định theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên, đối chiếu với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế phát sinh tại Công ty để thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn được đăng tải trên Website của Cục Thuế tỉnh Phú Thọ (<http://phutho.gdt.gov.vn>) hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3, Cục Thuế tỉnh Phú Thọ (số điện thoại: 0210 6250655 - Máy lẻ 1802, 1803) cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế tỉnh Phú Thọ trả lời đề CÔNG TY TNHH INST MAGNETIC NEW MATERIALS VIETNAM được biết và thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại Công văn này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng: TTKT3, NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đỗ Trọng Bồng**